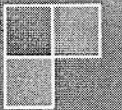
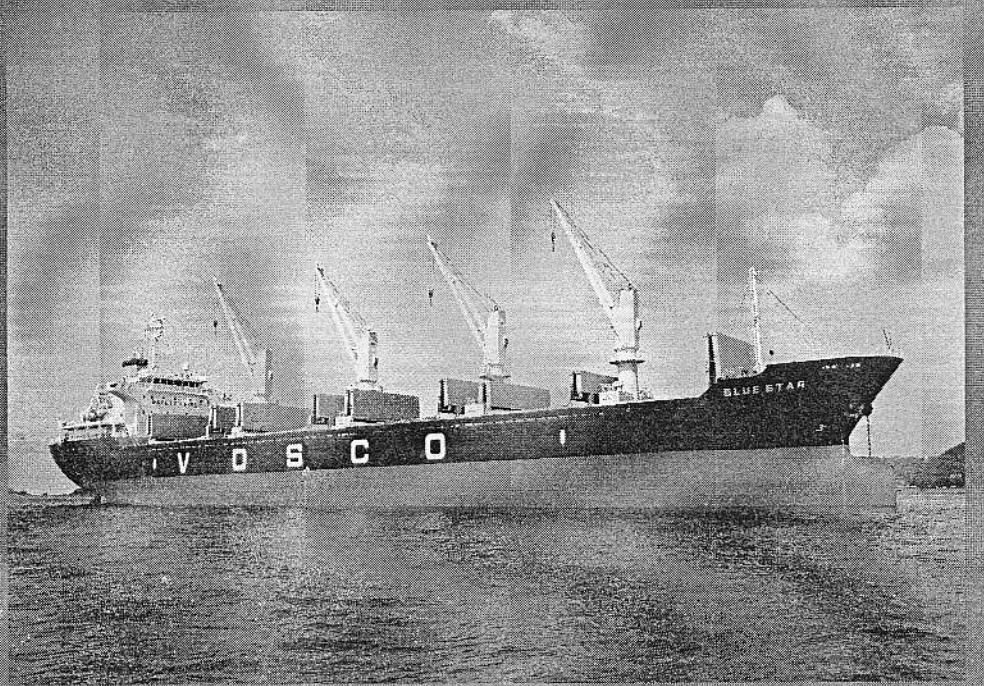


2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM





I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM
- Tên tiếng anh: VIETNAM OCEAN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch viết tắt: VOSCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200106490 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01 tháng 01 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 13: ngày 4 tháng 5 năm 2017.
- Vốn điều lệ: 1.400.000.000.000 đồng (Một nghìn bốn trăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: Số 215 phố Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: (84-225) 3731 090
- Fax: (84-225) 3731 007
- Website: www.vosco.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Vận tải biển Việt Nam, tiền thân của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam được thành lập ngày 01/7/1970 theo Quyết định của Bộ Giao thông Vận tải. Đến ngày 01/01/2008, Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam đã chính thức chuyển đổi và đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với số vốn điều lệ 1.400 tỷ đồng. Hiện nay Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nắm giữ 51% vốn điều lệ, phần vốn còn lại của các cổ đông tổ chức và thể nhân khác.

Cổ phiếu của Công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM từ ngày 30/8/2010.

Tên cổ phiếu:	CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM
Loại cổ phiếu:	PHỔ THÔNG
Mã chứng khoán:	VOS
Mệnh giá:	10.000 đồng
Tổng số lượng niêm yết:	140.000.000 cổ phần
Tổng giá trị niêm yết:	1.400.000.000.000 đồng

3. Ngành nghề, địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là Vận tải biển và dịch vụ hàng hải.

Đến ngày 31/12/2017, Công ty sở hữu 16 tàu gồm 12 tàu hàng khô, 02 tàu dầu sản phẩm và 02 tàu container với tổng trọng tải là 446.647 dwt, tuổi bình quân 13,87 tuổi. Trong năm, Công ty thường xuyên thuê định hạn dài ngày 03 tàu hàng khô, một số tàu định hạn chuyển và voyage relet.

Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ hàng hải khác như: Đại lý tàu biển, Logistics, Huấn luyện - đào tạo, cung ứng xuất khẩu thuyền viên, Đại lý sơn, Khai



thác bãi container... Tuy nhiên kinh doanh vận tải biển là hoạt động chính của công ty, chiếm đến 90% doanh thu.

- Địa bàn kinh doanh

Đội tàu của Vosco hoạt động trên phạm vi toàn thế giới, tuy nhiên có một số khu vực khai thác thường xuyên như: Đông Nam Á, Đông Bắc Á, Tây Phi, Úc, Nam Mỹ.... Riêng 02 tàu container hoạt động vận tải nội địa.

- Danh sách đội tàu Vosco hiện nay và một số hình ảnh tàu tiêu biểu (xem phụ lục 01 kèm theo)

Đội tàu hàng khô

Đội tàu hàng khô và hàng rời chuyên dụng gồm 12 chiếc với trọng tải từ 6.500 DWT đến 56.400 DWT (Supramax). Đây là đội tàu cốt lõi của Vosco, phần lớn được đóng ở các xưởng đóng tàu của Nhật Bản và hoạt động trên phạm vi toàn thế giới.

Đội tàu dầu sản phẩm

Đội tàu dầu gồm 02 chiếc tàu hiện đại, hai vỏ thể hệ mới với trọng tải 47.000 DWT mỗi chiếc, chủ yếu vận chuyển các loại sản phẩm của dầu. Thị trường chủ yếu tại khu vực châu Á kết hợp Úc

Đội tàu container

Vận chuyển container chạy chuyên tuyến Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh được thực hiện bởi 2 chiếc tàu chuyên dụng với tổng trọng tải là hơn 1.100 teus.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Mô hình của Công ty được tổ chức phù hợp với qui định pháp luật và Điều lệ công ty, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban điều hành
- Các Phòng/Ban/Chi nhánh/Đội tàu
- Các Công ty thành viên

4.2 Công ty con và Công ty liên kết

4.2.1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty: Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước) nắm giữ 51% vốn điều lệ.

4.2.2. Công ty con và công ty liên kết

4.2.2.1 Công ty con

- Công ty TNHH MTV Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (Vosal)

Địa chỉ: 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 84 – 225 – 3.731 441; Fax: 84 – 225 – 3.829 086



Email: vosal@vosco.vn

Vosal có vốn điều lệ 15 tỷ đồng do Vosco nắm giữ 100%. Vosal chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201130601 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Dịch vụ Logistics....

4.2.2.2 Công ty thành viên

- Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (Vtsc)

Địa chỉ : 15 Cù Chính Lan, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: (84)0225- 3842160/3842967; Fax: (84)0225- 3842370/3823464;

Email: vtsc@vosco.vn.

Vtsc chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2011 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201137068 ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng. Vốn điều lệ 30 tỷ đồng, Vosco nắm giữ 46,65% vốn.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn sơn, dầu nhớt; Bán buôn hóa chất cho ngành công nghiệp và hàng hải; Bán lẻ dầu nhớt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn trong các cửa hàng chuyên doanh; Vận tải hàng hóa đường bộ; Đại lý bán sơn, dầu nhớt, phụ tùng, thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải....

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hải Vosco (Vomaser)

Địa chỉ: Số 69 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Q 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 943 0280; Fax: 0283 943 0284

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0311081202 thay đổi lần thứ 6 ngày 12 tháng 5 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ 7,7 tỷ đồng, trong đó vốn của Vosco là 36,36%.

Ngành nghề kinh doanh chính : kinh doanh thương mại và dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ giao nhận vận tải đa phương thức, dịch vụ cung ứng tàu biển...

4.2.3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

- **Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam:** Số cổ phần Công ty nắm giữ tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - MSB vào thời điểm 31/12/2017 là 8,75 triệu cổ phần, giá trị sổ sách là 73,65 tỷ đồng.

- **Công ty cổ phần SSV:** SSV là doanh nghiệp cùng ngành nghề, khai thác chủ yếu 02 cặp phao neo tàu tại khu vực Cảng Sài Gòn, có vốn điều lệ 1,69 tỷ đồng. Vosco góp vốn đầu tư vào SSV từ tháng 8/2008 với số vốn góp là 67.600 cổ phiếu.

5. Định hướng phát triển trong tương lai

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty



Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực vào việc tái cơ cấu toàn diện, thực hiện đồng thời trên cả 3 lĩnh vực:

- Tái cơ cấu tài chính
- Tái cơ cấu đội tàu
- Tái cơ cấu nguồn nhân lực

Bên cạnh đó Công ty cũng đổi mới và đa dạng hóa các hình thức khai thác, kinh doanh tàu.

5.3 Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Nhân dịp Tết Đinh Dậu 2017, Công đoàn Công ty đã phối hợp với chuyên môn chăm lo Tết cho người lao động để mọi người được đón Tết vui tươi, bảo đảm an toàn, tiết kiệm; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các cán bộ nguyên là lãnh đạo Công ty và Công đoàn, gia đình cán bộ, thuyền viên gặp nhiều khó khăn; gặp mặt cán bộ, thuyền viên đã nghỉ hưu; gửi điện chúc Tết các thuyền viên đang trực tiếp sản xuất trên các tàu xa quê hương. Tổ chức chúc Tết các tàu về các cảng Việt Nam.

Phối hợp với chuyên môn tổ chức phát động các phong trào thi đua “Lao động và quản lý giỏi, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2017” và dịp nước rút quý 4/2017 nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, gắn với việc thực hiện Chuyên đề năm 2017 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Trong tháng 5, Công đoàn Công ty tổ chức thực hiện "Tháng Công nhân" với chủ đề "Công đoàn đồng hành vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, vì việc làm, đời sống của NLĐ" bằng nhiều hoạt động thiết thực. Công đoàn Công ty đã tổ chức đi thăm và tặng quà gia đình CNLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các cháu con CNLĐ bị tật nguyền bẩm sinh, các cháu có hoàn cảnh khó khăn vượt khó vươn lên.

Hướng dẫn công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên triển khai thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”; thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tạo điều kiện cho người lao động được hưởng những lợi ích thiết thực, có điều kiện được giao lưu học hỏi, nâng cao trình độ nhận thức, gắn bó với doanh nghiệp.

Ban Chấp hành Công đoàn luôn coi trọng công tác nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn, thường xuyên cử các cán bộ công đoàn tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác công đoàn do Công đoàn Tổng công ty tổ chức.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, sỹ quan, thuyền viên; khám sức khỏe sinh sản cho phụ nữ, góp phần nâng cao thể trạng, sức khỏe cho người lao động.

Đoàn thanh niên Công ty tổ chức 02 Ngày Chủ nhật xanh dọn vệ sinh tại trụ sở Công ty. Tham gia Ngày Hiến máu tình nguyện cùng Thành đoàn Hải Phòng. Ủng hộ hành trình vì biển đảo quê hương năm 2017 ra thăm và tặng quà tại đảo Bạch Long Vỹ 1.000.000 đồng ngày 18/4.



* Công tác an sinh xã hội

Năm 2017, CBCNV, sỹ quan, thuyền viên trong toàn Công ty đã tích cực tham gia quyên góp, ủng hộ nhân dân các vùng bị thiệt hại do thiên tai, vùng sâu vùng xa. Vận động CBCNV, sỹ quan, thuyền viên quyên góp ủng hộ cho Quỹ Xã hội Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Ủng hộ Quỹ vì người nghèo thành phố 5 triệu đồng; ủng hộ đồng bào Nam miền trung bị cơn bão số 12 tổng số 70 triệu đồng (qua UBMTTQ Việt Nam của thành phố 10 triệu đồng và qua công đoàn Tổng công ty HHVN 60 triệu đồng).

Nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ, Công đoàn Công ty đã phối hợp với chuyên môn tổ chức thăm tặng quà các gia đình liệt sỹ của Công ty trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước 1,5 triệu đồng; tặng quà Mẹ Việt Nam Anh hùng Công ty nhận phụng dưỡng 01 triệu đồng. Công đoàn Công ty ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa Tổng công ty Hàng hải Việt Nam 07 triệu đồng; ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa tại địa phương và thành phố 07 triệu đồng, thăm tặng quà trợ cấp khó khăn cho các gia đình tại Công ty 03 triệu đồng.

Đoàn Thanh niên Công ty đã tổ chức tặng quà cho gia đình chính sách và học sinh nghèo vượt khó tại Lễ phát động Tháng Thanh niên của Cụm I – Khối công nhân viên chức, trao tặng 05 suất quà, mỗi suất 500 nghìn đồng; Dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty, ngày 20 và 21/5, phối hợp cùng Chương trình Cơm có thịt – Quỹ trẻ nghèo vùng cao tặng 300 cuốn sách và 100 cuốn truyện tranh tại Trường tiểu học xã Yên Hòa, Huyện Đà Bắc, Tỉnh Hòa Bình; Phối hợp cùng Huyện Đoàn Cát Hải hỗ trợ Chương trình nông thôn mới năm 2017 làm đường điện “Thắp sáng đường quê” tại Xã Xuân Đám, H.Cát Hải, trị giá 5 triệu đồng. Tặng 04 suất quà cho các gia đình chính sách tại H.Cát Hải, trị giá 02 triệu đồng; Phối hợp cùng Quỹ Trẻ nghèo vùng cao - Cơm có thịt Thành phố Hải Phòng đi tặng quà tại Trường tiểu học Mường Cơi 2, Xã Mường Cơi, H.Phù Yên, Tỉnh Sơn La trong 02 ngày 16-17/9/2017. Hơn 500 quyển sách giáo khoa, hơn 500 quyển vở viết, 40 áo mưa, 50 áo phông, 01 chiếc ti-vi và nhiều đồ dùng học tập cũng như những vật dụng thiết yếu khác được các nhà hảo tâm, Công ty và Công đoàn Công ty hỗ trợ đã được trao tận tay cho thầy và trò Nhà trường; Ủng hộ đồng bào lũ lụt Miền Trung 1 triệu đồng.

6. Các rủi ro

- + Nguồn nhân lực cung cấp cho ngành hàng hải cả trên bờ và dưới tàu đang rất thiếu.
- + Giá nhiên liệu tăng mạnh vào nửa cuối năm làm cho giá tiêu thụ nhiên liệu bình quân năm 2017 của Công ty tăng lần lượt 36%/16% đối với FO/DO so với năm 2016 làm gia tăng chi phí trong khai thác đội tàu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- + Thị trường có xu hướng chuyển sang vận chuyển những lô hàng lớn hơn, yêu cầu tuổi tàu trẻ hơn mà tàu của Công ty đang dần không còn phù hợp.
- + Các qui định, tiêu chuẩn của bộ luật quản lý an toàn hàng hải do tổ chức hàng hải thế giới (IMO) ban hành ngày càng khắt khe hơn đối với vấn đề ô nhiễm và phòng chống ô nhiễm dầu... đòi hỏi phải có những tàu hiện đại và tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn cao. Điều này cũng đồng nghĩa với việc để khai thác đội tàu ổn định sẽ phải bỏ ra nhiều tiền hơn.



II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2017, Công ty tiếp tục gặp nhiều thách thức từ thị trường vận tải biển chưa hồi phục cả trong nước và quốc tế, từ các đối thủ cạnh tranh ở khu vực và tại Việt Nam. Tại thị trường nước ngoài, sau một thời gian dài khó khăn, quy mô đội tàu giảm và chất lượng của đội tàu cũng không được như trước do tàu già hơn. Trong khi đó, cơ hội để đầu tư phát triển và trẻ hóa đội tàu nhằm tăng sức cạnh tranh lại gần như không còn trong kế hoạch ngắn hạn do hậu quả của khủng hoảng kinh tế kéo dài, các Ngân hàng đã mất niềm tin vào ngành vận tải biển.

Tại thị trường trong nước, khi tham gia đấu thầu các dự án vận chuyển than thì Chủ dự án có những quy định như thời gian duy trì hợp đồng trong trường hợp thắng thầu chỉ khoảng 03 – 05 năm trong khi muốn thực hiện được thì phải đầu tư tàu phù hợp và khoảng thời gian phải kéo dài tới 10 năm mới có hiệu quả. Mặt khác, các Chủ dự án lại chuyển sang mua hàng ngắn hạn theo hình thức CIF. Tuy nhiên, với gói chào này thì Công ty không đủ điều kiện chào thầu do Công ty không thể mua bán hàng hóa nên phải vận chuyển thuê cho một số công ty tư nhân khác.

Với 03 nhóm tàu của Công ty:

- Nhóm tàu hàng khô: Với kinh nghiệm khai thác tàu và đánh giá cung cầu vận tải trong những năm gần đây có thể nhận định rằng thị trường vận tải biển thế giới trong thời gian ngắn sắp tới không có nhiều biến động và thường xuyên duy trì ở mức yếu. Nếu có nhu cầu đột biến thì cũng chỉ mang tính mùa vụ và rơi vào các phân khúc tàu hàng khô nhỏ (handysize) do lượng tàu đóng mới không nhiều và lượng phá dỡ tăng nhanh thời gian gần đây. Còn các cỡ tàu khác thì lượng cung tàu đặt đóng mới với giá theo mặt bằng mới của thị trường vẫn cần nhiều thời gian để thị trường vận tải biển hấp thụ hết.

Nhóm tàu dầu sản phẩm: Công ty có 02 tàu, trong đó 01 tàu đã 17 tuổi nên gặp nhiều khó khăn khi các Oil Majors kiểm tra và đánh giá tàu và cả trong việc ký hàng.

Nhóm tàu container: Chủ yếu khai thác tuyến nội địa nhưng trong năm 2017 sự cạnh tranh tại thị trường này rất lớn do cung tàu đang dư thừa nên hàng hóa khan hiếm hoặc chủ tàu có cảng riêng đưa ra mức cước thấp hơn để giành nguồn hàng.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Điều hành

- Ông Cao Minh Tuấn	Tổng giám đốc
- Ông Lê Việt Tiến	Phó Tổng giám đốc
- Ông Lâm Phúc Tú	Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hoàng Dũng	Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Quang Minh	Phó Tổng giám đốc

2.2. Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành

a) Tổng Giám đốc - Ông Cao Minh Tuấn



1. Họ và tên: Cao Minh Tuấn
2. Số CMND: 023414257 Ngày cấp: 08/6/2011 Nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh
3. Ngày tháng năm sinh: 25/7/1963
4. Quê quán: Hải Phòng
5. Địa chỉ thường trú: Số 5E, Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q1, TP. HCM
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
1986-1992	Quản trị tàu biển trên các tàu của Công ty Vận tải biển III
1992-1997	Nhân viên khai thác thương vụ Chi nhánh Công ty Vận tải biển III tại TP. Hồ Chí Minh
1997-1999	Phó giám đốc Chi nhánh Công ty Vận tải biển III tại TP. HCM
1999-2006	Giám đốc Chi nhánh Công ty Vận tải biển III tại TP. HCM
2006-2007	Phó Tổng giám đốc Công ty Vận tải biển III
2007 – 6/2013	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải biển Vinaship
6/2013 -12/2014	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải biển VN
12/2014-đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải biển VN

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

b) Phó Tổng Giám đốc - Ông Lê Việt Tiến

1. Họ và tên: Lê Việt Tiến
2. Số CMND: 030985465 Ngày cấp: 05/05/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng
3. Ngày tháng năm sinh: 03/11/1961
4. Quê quán: Triệu Lễ - Triệu Hải - Quảng Trị
5. Địa chỉ thường trú: Số 02 Ngô Gia Tự, Cát Bi, Hải Phòng
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
05/1987-07/1989	Giáo viên Trường Đại học Hàng Hải – Hải Phòng
08/1989-12/1993	Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ Công ty Vận tải biển Việt Nam (Vosco)
01/1994-04/1997	Chuyên viên phòng Khai thác thương vụ Vosco
05/1997 - 09/1998	Phó phòng Khai thác Thương vụ kiêm đại diện Vosco tại Bangkok - Thái Lan



10/1998 - 09/2004	Phó phòng Khai thác thương vụ Vosco
10/2004 - 12/2007	Trưởng phòng Khai thác thương vụ Công ty Vận tải biển Việt Nam
01/2008 - 04/2009	Trưởng phòng Khai thác thương vụ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam
05/2009 - 10/2010	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam
10/2010 - 4/2012	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam
4/2012 - 4/2013	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam
4/2013 - đến nay	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

c) Phó Tổng Giám đốc - Ông Lâm Phúc Tú

1. Họ và tên: Lâm Phúc Tú
2. Số CMND: 038059000129 Ngày cấp: 16/6/2015 Nơi cấp: CA Hải Phòng
3. Ngày tháng năm sinh: 26/11/1959
4. Quê quán: Thanh Hóa
5. Địa chỉ thường trú: 99, Lô 16D, Trung Hành 5, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Khai thác máy tàu biển.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
1982-11/1990	Thợ máy Công ty Vận tải biển Việt Nam và tàu Seas Eiffel –của Pháp
12/1990- 4/1996	Sỹ quan máy trên tàu Vĩnh Phước, Hậu Giang 02 của Vosco và tàu Seas Eiffel, tàu Petra của Pháp
6/1996- 6/1998	Cán bộ kỹ thuật Công ty vận tải biển Việt Nam
8/1998-3/1999	Máy trưởng Tàu Hồng Bàng, Tổng công ty HHVN
3/1999-9/1999	Chuyên viên Ban quản lý tàu - Tổng công ty HHVN
9/1999- 8/2001	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật, Công ty Vận tải biển VN
9/2001-9/2007	Phó phòng Kỹ thuật, Công ty Vận tải biển VN
9/2007-7/2011	Trưởng phòng Kỹ thuật tàu dầu, Công ty CP vận tải biển VN
7/2011 - 10/2011	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải biển Việt Nam
10/2011 đến nay	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải biển VN



10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

d) Phó Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Quang Minh

- Họ và tên: Nguyễn Quang Minh
- Số CMND: 030890836 Ngày cấp: 15/9/2010 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 08/7/1973
- Quê quán: Thái Hưng – Thái Thụy – Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: số 13/4 ngõ 380 Tô Hiệu, Q.Lê Chân, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế Vận tải biển.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
10/1995-9/1997	Chuyên viên Phòng Kinh tế Đối ngoại, Công ty Vận tải biển Việt Nam (Vosco)
9/1997 - 8/1998	Chuyên viên Phòng Khai thác Thương vụ Vosco
8/1998 - 9/1999	Đại diện tại Thái Lan của Công ty Vận tải biển Việt Nam
9/1999 - 11/2010	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Vận tải Dầu khí Vosco
11/2010 – 7/2011	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Vận tải Dầu khí Công ty cổ phần Vận tải biển VN
7/2011 - 4/2012	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vận tải biển VN
4/2012 đến nay	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải biển VN

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.

e) Phó Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Hoàng Dũng

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Dũng
- Số CMND: 023935798 Ngày cấp: 21/8/2001 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 25/9/1958
- Quê quán: Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: số 35/8 Phan Văn Trị, P.2, Q.5, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.38293121
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu biển; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
1982 - 1996	Thuyền viên Công ty vận tải biển Việt Nam
1997 – 2010	Phó trưởng phòng Vật tư kiêm Phó Giám đốc chi nhánh Công ty Vận tải biển Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh
8/2010-3/2011	Giám đốc chi nhánh Công ty CP Vận tải biển Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh



4/2011-8/2012	UV HĐQT, Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh kiêm Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu.
8/2012 đến nay	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc Vosco kiêm Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh.

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

f) Kế toán trưởng - Ông Nguyễn Bá Trường

- Họ và tên: Nguyễn Bá Trường
- Số CMND: 031094043 Ngày cấp: 18/12/2010 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 03/10/1973
- Quê quán: Phường Dur Hàng Kênh, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Phường Dur Hàng Kênh, Q.Lê Chân, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển; Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng doanh nghiệp do Học viện Tài chính cấp ngày 25/02/2013.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác/ Chức vụ, nghề nghiệp
8/1996- 5/2007	Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Vận tải biển VN
6/2007-3/2013	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Vận tải biển VN
4/2013-7/2013	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Vận tải biển VN
8/2013 đến nay	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Vận tải biển VN

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán

2.3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Bùi Việt Hoài	Chủ tịch HĐQT	(2.100 +18.200.000) = 18.202.100	13,00 %
2	Cao Minh Tuấn	Phó CT HĐQT, TGĐ	(60.000 +15.400.000) = 15.460.000	11,04%
3	Lê Việt Tiến	UV HĐQT, PTGD	(21.900+12.600.000) =12.621.900	9,02 %
4	Lâm Phúc Tú	UV HĐQT, PTGD	12.600.000	9 %
5	Nguyễn Quang Minh	UV HĐQT, PTGD	0	0 %
6	Nguyễn Hoàng Dũng	UV HĐQT, PTGD kiêm GD Vosco HCM	(70.200+12.600.000) =12.670.200	9,05%



7	Nguyễn Bá Trường	Kế toán trưởng	3.900	0,0027%
---	------------------	----------------	-------	---------

2.4. Thay đổi thành viên Ban điều hành trong năm

Trong năm 2017, không có sự thay đổi chức danh trong Ban điều hành

2.5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2017 tổng số lao động của công ty là 810 người.

- Về việc làm và đảm bảo việc làm: Tất cả lao động được tuyển dụng vào công ty đều được ký Hợp đồng lao động và được bố trí công việc phù hợp với trình độ, năng lực và điều kiện SXKD của Công ty. Trong năm, Công ty đã tổ chức nhiều khóa đào tạo bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kỹ năng cũng như chuyên môn cho người lao động.

- Về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi: Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi để bảo đảm người lao động có thu nhập đồng thời cũng có thời gian nghỉ ngơi tái sản xuất sức lao động và quan tâm, chăm sóc gia đình, đặc biệt đối với đội ngũ thuyền viên Công ty.

- Về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm khác: Công ty thực hiện đóng đầy đủ và kịp thời các khoản bảo hiểm theo quy định, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trước tình hình khó khăn của ngành vận tải biển, năm 2017 Công ty chưa thực hiện đầu tư thêm tàu mà cố gắng duy trì khai thác tốt đội tàu hiện có.

3.2. Các công ty con và công ty liên kết

a) Công ty TNHH MTV Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (Vosal)

Năm 2017, hoạt động của Vosal gặp nhiều thách thức khi hầu hết các mảng dịch vụ đều phải đối mặt với những khó khăn chung của thị trường. Trước tình hình không có nhiều thuận lợi, Hội đồng thành viên đã cùng Ban điều hành Công ty phối hợp chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác thị trường, mở rộng hệ thống khách hàng, tìm kiếm cơ hội tăng doanh thu, đồng thời tăng cường công tác kiểm soát chi phí sản xuất để giữ vững các hoạt động dịch vụ. Công ty cũng đã tăng cường công tác thu hồi công nợ và quản lý dòng tiền. Tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt 19,117 tỷ đồng, LNTT đạt 76,75 triệu đồng bằng 19 % kế hoạch năm 2017.

b) Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (Vtsc)

Năm 2017, khối khách hàng chủ lực của Công ty là các doanh nghiệp vận tải biển vẫn gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến sản lượng tiêu thụ sụt giảm. Trong bối cảnh đó, giá vốn đầu vào tăng làm cho kết quả kinh doanh chung của Công ty thấp hơn so với năm 2016. Tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt 174,84 tỷ đồng bằng 84,20% kế hoạch năm; LNTT đạt 5,2 tỷ đồng, bằng 63,27% kế hoạch năm.

c) Công ty TNHH MTV Dịch vụ hàng hải Vosco (Vomaser)

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 4/2017. Ngay sau Đại hội cổ đông, Công ty đã kiên toàn bộ máy theo hướng tinh giảm số lượng người

Báo cáo thường niên năm 2017



quản lý và bổ sung nhân sự cho bộ phận kinh doanh trực tiếp, Công ty đã tập trung tăng doanh thu từ các mảng dịch vụ thế mạnh như môi giới tàu, hàng hóa, đại lý tàu... Bên cạnh đó cũng áp dụng nhiều biện pháp quản lý để kiểm soát chi phí do vậy hiệu quả kinh doanh của Công ty được nâng cao.

Tổng doanh thu năm 2017 là 25,3 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 479 triệu đồng, riêng lợi nhuận từ khi cổ phần hóa đến cuối năm 2017 là 923 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Báo cáo tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2016	Tăng /giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	3.864,11	4.238,71	-374,6
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.611,94	1.258,12	353,82
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	-262,34	-393,87	-131,53
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	285,12	40,81	244,31
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,77	-353,81	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,73	-359,18	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2016
1	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</i>			
	+ Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	21,25	17,34
	+ Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	78,75	82,66
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	83,47	85,16
	+ Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	16,52	14,83
3	<i>Khả năng thanh toán</i>			
	+ Khả năng thanh toán nhanh =(Tiền và các khoản tương đương tiền + các khoản phải thu + các khoản đầu tư ngắn hạn)/(Nợ ngắn hạn)	lần	0,70	0,91
	+ Khả năng thanh toán hiện hành =(Tài sản ngắn hạn)/(Nợ ngắn hạn)	lần	0,806	1,06
4	<i>Tỷ suất sinh lời</i>			
	+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,66	
	+ Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	1,68	
	+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,27	
	+ Lợi nhuận từ hoạt động KD / Doanh thu thuần			

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu****5.1. Cổ phần**

Tổng số cổ phần: 140.000.000 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông**a) Cổ đông Nhà nước**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:

Cổ đông Nhà nước	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam Đại diện:	71.400.000	714.000.000.000	51%
1. Ông Bùi Việt Hoài	18.200.000	182.000.000.000	13%
2. Ông Cao Minh Tuấn	15.400.000	154.000.000.000	11%
3. Ông Lê Việt Tiến	12.600.000	126.000.000.000	9%
4. Ông Nguyễn Hoàng Dũng	12.600.000	126.000.000.000	9%
5. Ông Lâm Phúc Tú	12.600.000	126.000.000.000	9%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn trở lên):

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	0100104595	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	71.400.000	51,00%
2	Ngân hàng TMCP Á Châu	0301452948	442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, Tp.HCM	12.600.000	9,00%
TỔNG CỘNG:				84.000.000	60 %

b) Cổ đông nước ngoài

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số CP
1	Chen Juen Yi	IA1558	1 F-4, No.227, Grong Yuan Rd, Linkou Shian, Taipei County, Taiwan	260.000
2	Hirochika Makino	IS1365	Aichi Ken Toyohashi Shi	1.000
3	Huang Chun Hua	IS9708	152 Thụy Khê - Tây Hồ - Hà Nội	160.000
4	Huang Jian Ming	IB1597	Công ty TNHH Advanced Multitech(VN) – KCN Nhơn Trạch 3, Nhơn Trạch, Đồng Nai	10.000
5	Ishida Koichi	IA4162	5-18-17 Minamiyawata	8.000



			Ichikawashi Chibaken 272-0023	
6	Jatuporn Laura Panyasiri	IB0671	Paseo Parkview Suite 142 Valero St. Salcedo Village, Makati, Metro Manila 1227 Philippines	500
7	Kato Takanori	IA6289	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	20
8	Lee Jae Hak	IB2622	P611 Chung cư Thăng Long, 99 Mạc Thái Tô, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	10
9	LIN, TZU - YUN	IA9579	NO.12-1, JINXING RD., XINDIAN DIST., NEW TAIPEI CITY 231, TAIWAN (R.O.C.)	1.000
10	NGUYEN DINH THAM	IA6242	2415 Daneland St., Lakewood CA 90712, USA	29.490
11	Ong Kian Soon	IA2281	29B Clementi, Crescent S599542, Singapore	100.000
12	TSAI CHIA YUAN	IB2833	74 NGUYỄN HỒNG, P. 1, Q. GÒ VẤP, TP HCM	4.060
13	WU, PING - HSIU	IA8982	NO 230, HENAN RD., LINGYA DIST., KAOHSIUNG CITY 802., TAIWAN - R.O.C	3.680
14	AIZAWA SECURITIES CO.,LTD	CA2521	1-20-3, Nihonbashi, Chuo-Ku, Tokyo, JP 103-0027	14.100
15	Croesus Global Equity Limited	CS1078	Suite 206, Victoria House, State House Avenue, Victoria, Seychelles.	40.000
16	Finansia Syrus Securities Public Company Limited	CA3202	999/9 The Offices@Central Word, 18th Floor, Rama I Road, Pathumwan Sub-District, Pathumwan District, Bangkok Metropolis	25.000
17	MIRAE ASSET DAEWOO CO.,LTD	CA2146	26, Eulji-ro 5-gil, jung-gu, Seoul, Korea	4.030
18	NEW-S SECURITIES CO., LTD.	CS9483	EBISU BLDG, 11-10, 3-CHOME, HIGASHI, SHIBUYA-KU, TOKYO	14.210
19	SAMSUNG SECURITIES CO., LTD.	CA9463	15 fl., 67, Sejong-daero, Jung-gu, Seoul, Korea	160.040
20	SBI SECURITIES	CA4878	6-1 ROPPOongi 1-CHOME,	19.720



	CO.,LTD.		MINATO-KU, TOKYO, JAPAN	
21	SHINHAN INVESTMENT CORP.	CS7490	23-2, Yoido-Dong, Youngdeungpo-Gu, Seoul, 150-712, Korea	12.840
22	SOCIETE GENERALE	CS3616	29 BD Haussmann 750009 — Paris - France	207.270
Tổng cộng				1.074.970

Tỷ lệ cổ phần sở hữu của cổ đông nước ngoài: 1.074.970 cổ phần; tỷ lệ 0,76 %

c) Cổ đông trong nước: 138.925.030 cổ phần; tỷ lệ 99,24 %

d) Cổ đông tổ chức: 90.686.334 cổ phần; tỷ lệ: 64,77 %

e) Cổ đông cá nhân: 49.313.666 cổ phần; tỷ lệ: 35,23 %

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Năm 2017 tiếp tục ghi nhận những khó khăn từ thị trường vận tải biển. Giá thuê tàu, giá cước tiếp tục duy trì ở mức yếu đối với cả 3 nhóm tàu Công ty khai thác. Tuy nhiên, không chịu đứng yên trước những khó khăn từ thị trường, Công ty tích cực thực hiện chủ trương đổi mới tư duy kinh doanh, mở rộng lĩnh vực khai thác, mở rộng đối tượng khách hàng, từng bước cơ cấu lại tổ chức gắn với cơ cấu tài chính và cơ cấu đội tàu.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Công ty đã thay đổi tư duy khai thác khi chủ động, tích cực tìm kiếm và thuê tàu bên ngoài để tăng năng lực vận chuyên, sản lượng, doanh thu và hiệu quả chung của Công ty. Bên cạnh việc khai thác ổn định các tàu của Công ty và các tàu thuê định hạn dài hạn, Công ty đã kết hợp thuê thêm một số chuyến theo dạng voyage relet.

Xác định công tác quản lý kỹ thuật là khâu quan trọng trong SXKD, là yếu tố quyết định đến ngày tàu vận doanh, đảm bảo an toàn cho con người, tàu, hàng hóa và bảo vệ môi trường cũng như tiết kiệm các chi phí khai thác đội tàu. Với quan điểm trên, Công ty đã tiếp tục tập trung đầu tư về con người và vật chất để công tác quản lý kỹ thuật thực sự hiệu quả, bảo đảm tàu ở tình trạng kỹ thuật tốt, đáp ứng yêu cầu của khách hàng cũng như an toàn trong khai thác.

Hoạt động của khối thuyền viên

Trong năm qua, các Sỹ quan thuyền viên đã có nhiều đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh chung của Công ty thông qua việc quản lý, điều hành, bảo quản bảo dưỡng, phối hợp với khối văn phòng để thực hiện những chuyến hàng an toàn, đúng lịch trình. Trong thời gian công tác trên tàu, dù gặp nhiều khó khăn thử thách nhưng các Sỹ quan thuyền viên đều vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đa số thuyền viên đã tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của ngành và của Công ty.



5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (xem phụ lục 02 kèm theo)

Tính đến ngày 31/12/2017, tổng tài sản của Công ty là hơn 3.846 tỷ đồng, giảm 374 tỷ đồng, tương đương giảm 8,82 % so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn là 821 tỷ đồng, chiếm 21,25 % tổng tài sản; tăng 87 tỷ đồng, tương đương tăng 11,85 % so với cùng kỳ năm trước.

- Tài sản dài hạn là 3.043 tỷ đồng, chiếm 78,75 % tổng tài sản, giảm 460 tỷ đồng tương đương giảm 10,85 % so với cùng kỳ năm trước. Trong đó biến động mạnh là tài sản cố định hữu hình giảm 441 tỷ do chi phí khấu hao.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản

$$\text{Hệ số} = \frac{\text{Tổng doanh thu}}{\text{Tổng tài sản}} = 0,57$$

b) Tình hình nợ phải trả

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017, đến ngày 31/12/2017, tổng nguồn vốn của Công ty là 3.864 tỷ đồng, gồm các khoản mục sau:

- Tổng nợ phải trả là 3.225,7 tỷ đồng, chiếm 83,47% tổng nguồn vốn, giảm 384,2 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2016.

- Nợ ngắn hạn là 1.018 tỷ đồng, tăng 308 tỷ đồng so với thời điểm ngày 31/12/2016.

- Nợ dài hạn là 2.8207 tỷ đồng, giảm 691 tỷ đồng so với thời điểm ngày 31/12/2016.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua, Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội quy, quy chế, quy định của pháp luật và Công ty. Thực sự coi trọng và dựa vào người lao động để tổ chức sản xuất kinh doanh và giám sát, theo dõi những vi phạm kỷ luật; động viên người lao động phát hiện và dũng cảm báo cáo với Công ty những trường hợp vi phạm. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Phòng/Ban, Chi nhánh và các tàu để nâng cao hiệu quả kinh doanh, tránh thất thoát tài sản.

- Công ty đã thay đổi tư duy khai thác: mở rộng thị trường đặc biệt là tập trung vào làm việc, đàm phán với các chủ hàng lớn trong và ngoài nước để ký kết các hợp đồng COA, tăng hiệu quả đội tàu. Trong năm qua đã ký được hợp đồng vận chuyển COA 1 triệu tấn than từ Indonesia về Việt Nam, cùng các DN VTB khác thuộc Vinalines ký kết được COA vận chuyển hàng phân từ Malaysia về Việt Nam, Thái Lan và Philipines.



- Công ty rà soát lại hoạt động của các chi nhánh, công ty con để thực hiện việc tái cơ cấu hoạt động trên cơ sở đóng cửa, giải thể những chi nhánh, Công ty con hoạt động không hiệu quả trong thời gian dài. Cụ thể đã giải thể chi nhánh Vosco Quảng Ninh và Vosco Qui Nhơn trong năm 2017.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các thông số liên quan đến tiêu thụ nhiên liệu của tàu hàng ngày cũng như trong Nhật ký máy để phát hiện xử lý kịp thời khi có dấu hiệu bất thường, lựa chọn vòng quay khai thác tối ưu và hành trình hợp lý cho từng tàu để tiết kiệm nhiên liệu. Tăng cường công tác giám sát và hỗ trợ nhận nhiên liệu. Hoàn chỉnh phần mềm kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu dầu nhớt, đưa việc kiểm soát tiêu thụ dầu nhớt vào nề nếp, đã thực hiện việc kiểm soát tiêu thụ hàng tháng để phát hiện và xử lý kịp thời các dấu hiệu bất thường.

- Tăng cường việc quản lý các hạng mục BQBD thông qua hệ thống SMMS để chủ động hỗ trợ tàu, đảm bảo tình trạng kỹ thuật của đội tàu. Kiểm soát các phụ tùng quan trọng thông qua SMMS và một số tàu đã triển khai kiểm soát toàn bộ phụ tùng thông qua SMMS Enterprise. Kiểm soát các thông số chỉ báo tình trạng hoạt động của hệ thống động lực. Tập hợp các thông số của xylanh, piston máy chính, máy đèn để phân tích hoạt động của thiết bị và có kế hoạch BQBD cho phù hợp. Phối hợp với các phòng khai thác tận dụng thời gian tàu chờ đợi cầu bến để triển khai công tác sửa chữa, bảo quản bảo dưỡng duy trì tình trạng kỹ thuật của đội tàu.

Nhìn chung, hoạt động quản lý kỹ thuật của Công ty trong năm qua đã được thực hiện khá tốt. Việc phối hợp giữa các Phòng/Ban và tàu tốt hơn, đã hỗ trợ và cùng nhau khắc phục nhanh chóng các khiếm khuyết khi bị kiểm tra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giai đoạn từ nay đến 2020: tập trung vào thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu toàn diện Công ty theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tạo nguồn lực cho sự phát triển khi thị trường vận tải biển thực sự phục hồi.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Do kiểm toán viên có ý kiến thống nhất với Báo cáo tài chính của Công ty nên Ban Tổng giám đốc không thực hiện việc giải trình.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017, dự đoán trước những khó khăn sẽ gặp phải, HĐQT cùng Ban điều hành đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty để cố gắng tận dụng các cơ hội thị trường nhằm cùng Công ty từng bước tháo gỡ, vượt qua khó khăn. Trong quá trình thực hiện, HĐQT, Ban điều hành luôn đoàn kết thống nhất trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu trong Nghị quyết của ĐHQĐ, tạo sự tin tưởng cho tập thể người lao động và các cổ đông của Công ty. HĐQT đã tiến hành các cuộc họp định kỳ



và đột xuất đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty được cung cấp thông tin, báo cáo thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành. Ngoài các phiên họp định kỳ, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng thường xuyên trao đổi để xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh.

- Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành cũng như đề xuất với Hội đồng quản trị các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả quản lý. Ban điều hành đã ban hành các quyết định để thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban Điều hành đã cùng với các phòng ban thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục phát huy được truyền thống của doanh nghiệp vận tải biển hàng đầu cả nước; đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như đề xuất với Hội đồng quản trị các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ban điều hành đã ban hành các quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban điều hành cùng các phòng, ban tham mưu đã triển khai thực hiện đúng, đủ và kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị trong hoạt động kinh doanh. Trong đó, đã rất quyết liệt và mạnh dạn để tăng năng lực đội tàu, tăng doanh thu và đa dạng hóa các hình thức khai thác tàu thông qua việc thuê thêm tàu trên thị trường, bước đầu đã thuê dài hạn theo hình thức thuê tàu trần và thuê định hạn, kết hợp thuê voyage relet một số tàu hàng khô khác.

2. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

Trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban điều hành và bộ máy quản lý trong việc điều hành SXKD và thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu toàn diện Công ty được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam phê duyệt. HĐQT cùng Ban điều hành đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty để cố gắng tận dụng các cơ hội thị trường nhằm cùng Công ty từng bước tháo gỡ, vượt qua khó khăn.

Liên quan đến Đề án tái cơ cấu toàn diện Công ty, tập trung vào những lĩnh vực chính sau:

- Tái cơ cấu tài chính
- Tái cơ cấu tổ chức
- Tái cơ cấu đội tàu
- Đẩy mạnh việc xúc tiến với các khách hàng xuất nhập khẩu và chở thuê với khối lượng lớn và ký hợp đồng ổn định (COA).



V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

1.2. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong năm: Không có

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017

Năm 2017, HĐQT Công ty đã hoạt động nghiêm túc với 04 kỳ họp định kỳ ban hành 20 Nghị quyết, quyết định để nhanh chóng quyết định và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban kiểm soát và một số cán bộ quản lý khác theo yêu cầu của từng cuộc họp.

1.3.1. Các cuộc họp của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Bùi Việt Hoài	Chủ tịch	04	100%	
2	Ông Cao Minh Tuấn	Phó Chủ tịch	04	100%	
3	Ông Lâm Phúc Tú	Thành viên	04	100%	
4	Ông Nguyễn Hoàng Dũng	Thành viên	04	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	04	100%	
6	Ông Lê Việt Tiến	Thành viên	04	100%	
7	Ông Lê Quang Chính	Thành viên chuyên trách	04	100%	

1.3.2. Nội dung các cuộc họp (xem phụ lục 03 kèm theo)

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty không có sự thay đổi về số lượng thành viên HĐQT độc lập không điều hành. Cụ thể là trong số 07 thành viên HĐQT có 02 thành viên không điều hành là Ông Lê Quang Chính - thành viên chuyên trách HĐQT và Ông Bùi Việt Hoài – Chủ tịch Hội đồng quản trị Vosco.

Cùng với các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 đã tạo tiền đề để Công ty hoạt động ổn định, từng bước vượt qua khó khăn.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:



Trong năm 2017, Công ty không tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban kiểm soát

2.1 Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

- Ông Đỗ Tuấn Nam - Trưởng ban chuyên trách, Phó trưởng Ban Kế toán Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.
- Ông Đặng Hồng Trường - Thành viên, Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư Vosco.

2.2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

STT	Tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng ban chuyên trách	0	0%
2	Đặng Hồng Trường	Thành viên	1.000	0,0007%

2.3. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2017, số lượng người trong Ban kiểm soát là 02 người.

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, Ban kiểm soát đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền sát với tình hình hoạt động của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành, tình hình tài chính, việc chấp hành các chế độ của Nhà nước và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

2.4. Tổng kết các cuộc họp, các quyết định của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã thực hiện 1 cuộc họp và tham gia 4 cuộc họp cùng Hội đồng quản trị Công ty với nội dung chính như sau:

Kỳ họp	Nội dung
Kỳ 1	Họp để tổng kết hoạt động năm 2016, thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
Kỳ 2	Họp cùng HĐQT để cho ý kiến về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của BKS
Kỳ 3	Họp cùng HĐQT để cho ý kiến về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của BKS
Kỳ 4	Họp cùng HĐQT để cho ý kiến về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của BKS
Kỳ 5	Họp cùng HĐQT để cho ý kiến về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của BKS



Ban kiểm soát đã trực tiếp tham gia ý kiến, góp ý theo thẩm quyền với Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

3.1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.2. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện đầy đủ, đúng theo các quy định về quản trị doanh nghiệp trong Điều lệ Công ty và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, sau này là Nghị định 171/NĐ-CP và Thông tư 95/TT-BTC. .

VI. Báo cáo tài chính

1. Nội dung ý kiến của Kiểm toán viên (Công ty Kiểm toán A&C)

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải Biển Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi chỉ muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến thuyết minh VII.6 về khả năng hoạt động liên tục của Công ty được trình bày trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính Hợp nhất”

2. Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán

Các báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đối với Công ty niêm yết. Báo cáo đã được đăng trên website của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh hoặc theo đường dẫn:

[www.vosco.vn/Quan hệ cổ đông/Báo cáo Tài chính/Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017.](http://www.vosco.vn/Quan_hệ_cổ_đông/Báo_cáo_Tài_chính/Báo_cáo_tài_chính_hợp_nhất_kiểm_toán_năm_2017)

Trân trọng báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Việt Hoài

**Phụ lục 01:*****Đội tàu hàng khô***

TT	Tên tàu	Quốc tịch	Năm đóng	Nơi đóng	Đăng kiểm	DWT	GRT	NRT
1	VĨNH THUẬN	VIỆT NAM	2000	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.143	2.504
2	VĨNH AN	VIỆT NAM	2001	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.089	2.448
3	VĨNH HƯNG	VIỆT NAM	2002	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.089	2.448
4	LAN HẠ	VIỆT NAM	2006	VIỆT NAM	NK-VR	13.316	8.216	5.295
5	VEGA STAR	VIỆT NAM	1994	NHẬT BẢN	NK-VR	22.035	13.713	7.721
6	LUCKY STAR	VIỆT NAM	2009	VIỆT NAM	NK-VR	22.777	14.851	7.158
7	BLUE STAR	VIỆT NAM	2010	VIỆT NAM	NK-VR	22.704	14.851	7.158
8	NEPTUNE STAR	VIỆT NAM	1996	NHẬT BẢN	NK-VR	25.398	15.073	8.964
9	VOSCO STAR	VIỆT NAM	1999	NHẬT BẢN	NK-VR	46.671	27.003	15.619
10	VOSCO SKY	VIỆT NAM	2001	NHẬT BẢN	NK-VR	52.520	29.367	17.651
11	VOSCO UNITY	VIỆT NAM	2004	NHẬT BẢN	LR-VR	53.552	29.963	18.486
12	VOSCO SUNRISE	VIỆT NAM	2013	VIỆT NAM	NK-VR	56.472	31.696	18.819

Đội tàu dầu sản phẩm

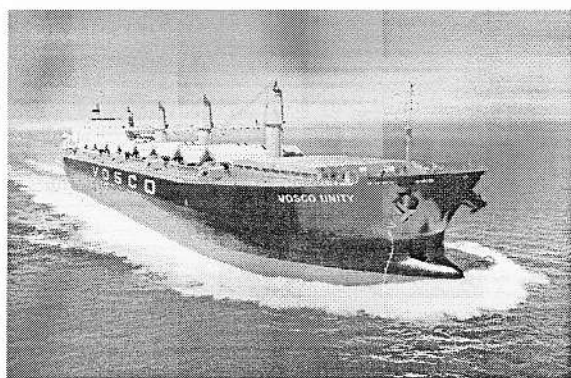
TT	Tên tàu	Quốc tịch	Năm đóng	Nơi đóng	Đăng kiểm	DWT	CBM (M ³)
13	ĐẠI NAM	VIỆT NAM	2000	NHẬT BẢN	ABS - VR	47.102	53.617,50
14	ĐẠI MINH	VIỆT NAM	2004	NHẬT BẢN	LR - VR	47.148	52.536,70

Đội tàu container

TT	Tên tàu	Quốc tịch	Năm đóng	Nơi đóng	Đăng kiểm	DWT	Sức chở
15	FORTUNE NAVIGATOR	VIỆT NAM	1998	NHẬT BẢN	VR	8.515	560 TEUS
16	FORTUNE FREIGHTER	VIỆT NAM	1997	NHẬT BẢN	VR	8.937	561 TEUS



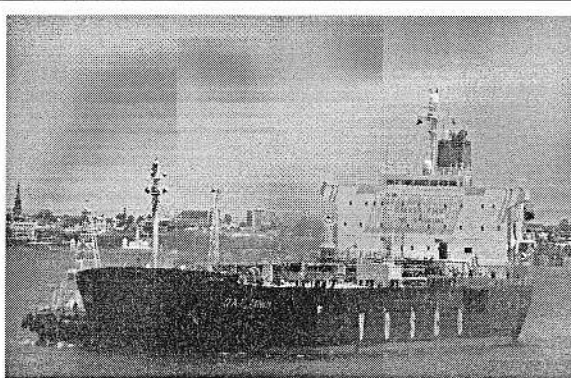
Một số hình ảnh tàu tiêu biểu của đội tàu của Công ty



Tàu hàng rời Vosco Unity
trọng tải 53.552 DWT



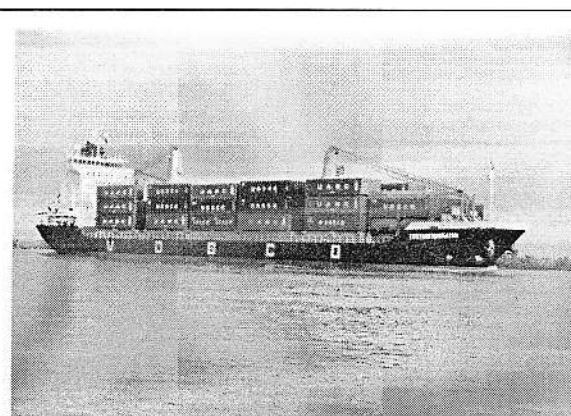
Tàu hàng rời Vosco Star
trọng tải 46.671 DWT



Tàu dầu sản phẩm Đại Minh
trọng tải 47.148 DWT



Tàu dầu sản phẩm Đại Nam
trọng tải 47.102 DWT



Tàu container Fortune Freighter



Tàu container Fortune Navigator



561 TEUS

560 TEUS

Phu lục 02: Một số chỉ tiêu về tình hình hoạt động của doanh nghiệp năm 2017
(Theo báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 31/12/2017)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	821.096.734.695	734.941.888.595
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	174.225.276.803	181.543.605.525
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	30.000.000.000	0
3. Các khoản phải thu	130-BCĐKT	510.212.307.161	463.109.954.076
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		91.671.304.760	92.157.773.657
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	85.982.191.926	86.069.261.798
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	20.676.958.805	4.219.067.196
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	3.043.015.084.019	3.503.767.636.580
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	2.070.430.579	3.198.430.561
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	2.847.255.353.223	3.289.207.067.726
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	2.838.022.338.263	3.279.682.017.164
- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	0	0
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	9.233.014.960	9.525.050.562
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	0	0
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	0	0
5. Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	97.039.593.121	93.729.113.201
Trong đó: - Đầu tư vào công ty con		0	0
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn			
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	96.649.707.096	117.633.025.092
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	3.225.726.168.026	3.609.910.717.699
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	1.018.128.733.202	710.986.474.844
Trong đó: Nợ quá hạn		63.490.804.191	302.538.306.182
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	2.207.597.434.824	2.898.924.242.855
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	638.385.650.688	628.798.807.476
1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	638.385.650.688	628.798.807.476
Trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	1.400.000.000.000	1.400.000.000.000
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	0	0
Chỉ tiêu	Mã số	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
		Năm nay	Năm trước
V. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu		1.918.014.968.715	1.310.960.245.506
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCĐKT	1.611.944.312.399	1.258.121.275.051
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCĐKT	15.675.283.688	12.025.285.639



- Thu nhập khác	31-BCĐKT	290.395.372.628	40.813.684.816
2. Tổng chi phí		1.895.236.364.653	1.664.766.433.291
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCĐKT	22.778.604.062	(353.806.187.785)
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCĐKT	10.736.354.660	(359.180.026.061)
VI. Các chỉ tiêu khác			
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		7.122.855.297	12.049.321.128
Trong đó: các loại thuế		7.009.380.550	12.049.321.128
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		0,036	(0,563)
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)		5,05	5,74
4. Tổng quỹ lương		125.334.429.400	119.440.940.304
5. Số lao động bình quân (người)		874	884
6. Tiền lương bình quân người/tháng		13.023.000	11.260.000

Phu lục 03: Nội dung các cuộc họp của HĐQT

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	113/NQ-HĐQT	28/3/2017	Ghi nhận kết quả SXKD năm 2016 do Ban Điều hành trình; Ghi nhận kế hoạch SXKD năm 2017 và kết quả quý I/2017; Ghi nhận một số nội dung khác chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2017; Thông qua việc phân phối lợi nhuận cho Vosal và Vtsc năm 2016
2	114/NQ-HĐQT	20/4/2017	Điều chỉnh tỷ lệ đại diện phần vốn của Vosco tại Vtsc
3	263/QĐ- HĐQT	20/4/2017	Giao kế hoạch SXKD năm 2017 và phân phối lợi nhuận năm 2016 cho Vosal
4	115/NQ- HĐQT	15/5/2017	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tàu Sông Ngân
5	317/QĐ-HĐQT	15/5/2017	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tàu Sông Ngân
6	116/NQ-HĐQT	05/6/2017	Về việc phê duyệt chủ trương bán tàu Sông Ngân



7	117/NQ-HĐQT	19/6/2017	Về việc phê duyệt dự án bán tàu Sông Ngân
8	118/NQ-HĐQT	29/6/2017	Về việc quyết định bán tàu Sông Ngân
9	376/QĐ- HĐQT	29/6/2017	Về việc quyết định bán tàu Sông Ngân
10	119/NQ-HĐQT	03/7/2017	Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán năm tài chính 2017
11	120/NQ-HĐQT	03/7/2017	Thành lập Phòng Tin học
12	394/QĐ- VOSCO	05/7/2017	Thành lập Phòng Tin học
13	121/NQ-HĐQT	08/8/2017	Họp HĐQT và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT: - Yêu cầu Ban điều hành bổ sung các biện pháp để cải thiện kết quả kinh doanh 6 tháng cuối năm; - Họp về chủ trương tái cơ cấu các chi nhánh và các công ty thành viên; - Thống nhất chủ trương về công tác nhân sự tại các phòng/ban; - Thống nhất giải thể Tiểu ban quản lý kỹ thuật trực thuộc HĐQT Công ty.
14	122/NQ- HĐQT	15/8/2017	Về công tác cán bộ các phòng ban
15	511/QĐ-HĐQT	08/9/2017	Về việc giải thể chi nhánh Quảng Ninh
16	512/QĐ-HĐQT	08/9/2017	Về việc giải thể chi nhánh Quy Nhơn
17	123/NQ-HĐQT	31/10/2017	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tàu Vĩnh Thuận



18	596/QĐ-VOSCO	31/10/2017	Về việc thành lập Ban chỉ đạo tái cơ cấu doanh nghiệp
19	596 A/QĐ-VOSCO	31/10/2017	Về việc thành lập Hội đồng thanh lý tàu Vĩnh Thuận
20	124/NQ-HĐQT	29/11/2017	Họp HĐQT và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT: - Yêu cầu BDH tiếp tục thực hiện các biện pháp để cải thiện kết quả kinh doanh; - Tái cơ cấu tài chính tại các ngân hàng thương mại